

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 12

Thứ ngày	Môn	Tên bài dạy
Hai	Học vần (2) Đạo đức Thủ công	Ôn tập Nghiêm trang khi chào cờ (tiết 2). Xé dán hình lọ hoa đơn giản (tiết 2).
Ba	Thể dục Học vần (2) Toán	Rèn tư thế cơ bản – Trò chơi. Ông, ông Luyện tập chung.
Tư	Học vần (2) Toán TNXH Mĩ thuật	Ăng, âng. Phép trừ trong phạm vi 6. Nhà ở. Vẽ tự do.
Năm	Học vần (2) Toán Tập viết ATGT	Ung, ung. Phép trừ trong phạm vi 6. Tuần 12.
Sáu	Học vần (2) Toán Hát Sinh hoạt	Eng, iêng. Luyện tập. Đàn gà con (tiết 2).



Môn : Học vần

BÀI : ÔN TẬP

I. Mục tiêu –Sau bài học học sinh có thể.

- Đọc và viết được một cách chắc chắn các vần vừa học có kết thúc bằng n.
- Nhận ra các vần có kết thúc bằng n vừa học trong sách báo bất kì.
- Đọc được từ và câu ứng dụng.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo chủ đề :Chia phần.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh hoạ từ khóa.
- Tranh minh hoạ: Câu ứng dụng.
- Tranh minh hoạ luyện nói: Chia phần.

III. Các hoạt động dạy học :

Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>1.<u>KTBC</u> : Hỏi bài trước. Đọc sách kết hợp bảng con. Viết bảng con. GV nhận xét chung.</p> <p>2.<u>Bài mới</u>: GV giới thiệu tranh rút ra vần ôn, ghi bảng. Hỏi học sinh vần trong khung đầu bài là vần gì? Cấu tạo vần an như thế nào? Dựa vào tranh các em hãy tìm các tiếng có chứa vần an? Ngoài vần an các em hãy kể thêm các vần có kết thúc bằng n mà chúng ta đã học trong tuần qua? (GV ghi bảng) GV gắn bảng ôn đã phóng to và YC học sinh kiểm tra danh sách vần đã ghi khi học sinh nêu. Gọi chỉ các âm và đọc trên bảng ôn. Ghép âm thành vần. Gọi đánh vần, đọc trơn các vần vừa ghép.</p> <p>Hướng dẫn viết bảng con từ: cuộn cuộn, con vượn. GV nhận xét. Đọc từ ứng dụng: GV ghi bảng các từ: cuộn cuộn, con vượn, thôn bản. GV hỏi các tiếng mang vần vừa ôn trong các từ: cuộn cuộn, con vượn, thôn bản.</p>	<p>Học sinh nêu tên bài trước. HS cá nhân 6 -> 8 em N1: cuộn dây. N2: con lươn.</p> <p>CN 1 em nhắc tựa.</p> <p>Học sinh: vần an</p> <p>Âm a đứng trước, âm n đứng sau. Cành lan.</p> <p>Ăn, ân, on, ôn, ơn ... ươn.</p> <p>CN 3 em.</p> <p>CN 6 em.</p> <p>CN, nhóm.</p> <p style="text-align: right;">Nghỉ giữa tiết.</p> <p>Toàn lớp viết.</p> <p>HS đánh vần, đọc trơn từ, CN 4 em.</p>

<p>Gọi đánh vần tiếng và đọc trơn các từ. Gọi học sinh đọc từ lộn xộn Gọi đọc toàn bản. 3.Củng cố tiết 1: Hỏi tên bài. Gọi đọc lại bài. GV nêu trò chơi. NX tiết 1.</p> <p style="text-align: center;">Tiết 2</p> <p>Luyện đọc bảng lớp: Đọc các âm, vần, tiếng, từ trên bảng. GV chú ý sửa sai. <u>Luyện câu</u> : GT tranh rút câu ghi bảng: Gà mẹ dẫn đàn con ra bãi cỏ. Đàn con vừa chơi vừa chờ mẹ rẽ cỏ bới giun. GV nhận xét và sửa sai. <u>Luyện nói</u>: Chủ đề: Chia phần. GV gợi ý bằng hệ thống câu hỏi, giúp học sinh nói tốt theo chủ đề. Tranh 1 vẽ gì? Tranh 2 vẽ gì?</p> <p>Tranh 3 vẽ gì?</p> <p>Tranh 4 vẽ gì? Gọi học sinh luyện nói theo hướng dẫn trên.</p> <p>GV giáo dục TTTcảm cho học sinh. Trong cuộc sống chúng ta nên nhường nhau. Đọc sách kết hợp bảng con. Gọi học sinh đọc bài. GV nhận xét cho điểm. <u>Luyện viết vở TV:</u> Nêu yêu cầu cho học sinh viết. Theo dõi học sinh viết. GV thu vở 5 em để chấm. Nhận xét cách viết.</p> <p>4.Củng cố: Hỏi tên bài. Gọi đọc bài. 5.Nhận xét, dặn dò: Học bài, xem bài ở nhà.</p>	<p>CN 4 em. CN 2 em, đồng thanh.</p> <p>CN 2 em Đại diện 2 nhóm.</p> <p>CN 6 ->8 em, lớp đồng thanh.</p> <p>HS tìm tiếng mang vần vừa ôn (kết thúc bằng n) trong câu, đọc trơn tiếng 4 em, đọc trơn toàn câu 7 em, đồng thanh.</p> <p>Hai người đi săn được 3 chú sóc nhỏ. Họ chia đi chia lại, chia mãi nhưng phần của hai người vẫn không bằng nhau, họ đâm ra bực mình. Anh kiểm củ lấy số sóc vừa săn được và chia đều cho ba người. Thế là số sóc được chia đều, thật công bằng cả ba người vui vẻ chia tay ai về nhà nấy. Học sinh nói dựa theo gợi ý của GV. Học sinh khác nhận xét.</p> <p>HS đọc nối tiếp kết hợp đọc bảng con 6 em. Học sinh lắng nghe. CN 1 em</p> <p>Toàn lớp.</p> <p>Học sinh nêu tên bài. Học sinh đọc lại bài.</p>
--	--

Môn : Đạo đức:

BÀI 13 : NGHIÊM TRANG KHI CHÀO CỜ.

I. Mục tiêu: -Học sinh hiểu trẻ em có quyền có quốc tịch.

-Quốc kì Việt Nam là lá cờ đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh.

-Quốc kì tượng trưng cho đất nước, cần phải trân trọng, giữ gìn.

-Học sinh biết tự hào mình là người Việt Nam, biết tôn kính Quốc kì và yêu quý Tổ quốc Việt Nam.

II. Chuẩn bị : Tranh minh họa phóng to theo nội dung bài.

III. Các hoạt động dạy học :

Hoạt động GV	Hoạt động học sinh
<p>1. KTBC: Hỏi bài trước: Hỏi học sinh về bài cũ.</p> <p>1) Lá cờ Việt Nam có màu gì? 2) Ngôi sao ở giữa có màu gì? Mấy cách? 3) Khi chào cờ các em đứng như thế nào? 4) Có nên nói chuyện, đùa nghịch khi chào cờ hay không?</p> <p>GV nhận xét KTBC.</p>	<p>HS nêu tên bài học. GV gọi 4 học sinh để kiểm tra bài. Màu đỏ. Màu vàng, 5 cánh. Nghiêm trang, mắt nhìn thẳng vào cờ. Không nên.</p>
<p>2. Bài mới : Giới thiệu bài ghi tựa. Hoạt động 1 : Học sinh bài tập 3 theo cặp: GV nêu câu hỏi: -Cô giáo và các bạn đang làm gì? -Bạn nào chưa nghiêm trang khi chào cờ? -Bạn chưa nghiêm trang ở chỗ nào? -Cần phải sửa như thế nào cho đúng? Cho học sinh thảo luận, sau cùng gọi học sinh trình bày kết quả và bổ sung cho nhau.</p>	<p>Vài HS nhắc lại. Nghiêm trang chào cờ. Vài em trình bày.</p>
<p>GV kết luận: Khi mọi người đang nghiêm trang chào cờ thì có hai bạn chưa thực hiện đúng vì đang nói chuyện riêng với nhau, một bạn quay ngang, một bạn đưa tay ra phía trước ... Hai bạn đó cần phải dừng ngay việc nói chuyện riêng, mắt nhìn Quốc kì, tay bỏ thẳng.</p>	<p>Học sinh lắng nghe và vài em nhắc lại.</p>
<p>Hoạt động 2: Thực hành bài tập 4 (vẽ lá Quốc kì). GV hướng dẫn học sinh vẽ lá Quốc kì</p>	<p>Học sinh thực hành bài vẽ của mình.</p>

<p>vào giấy A4 hoặc tô màu vào vở BT đạo đức.</p> <p>GV giúp đỡ những học sinh gặp khó khăn khi vẽ để các em hoàn thành nhiệm vụ của mình.</p> <p>Gọi học sinh trưng bày bài vẽ đẹp.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u></p> <p>Tổ chức cho học sinh hát: “Lá cờ Việt Nam”.</p> <p><u>Hoạt động 4:</u></p> <p>Hướng dẫn học sinh học phần ghi nhớ.</p> <p>3.<u>Củng cố:</u> Hỏi tên bài.</p> <p>Gọi nêu nội dung bài.</p> <p>Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>4.<u>Dặn dò</u> :Học bài, xem bài mới.</p> <p><u>Cần thực hiện:</u> Khi chào cờ phải nghiêm trang, không quay ngang quay ngửa nói chuyện riêng.</p>	<p>Chọn bài đẹp trưng bày sản phẩm.</p> <p>Học sinh hát theo hướng dẫn của GV.</p> <p>Học sinh luyện học thuộc ghi nhớ.</p> <p>Học sinh nêu.</p> <p>Học sinh lắng nghe để thực hiện cho tốt.</p>
---	--